

CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS biết cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Đối với cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống cần tập trung vào hai điểm :

a) Một là hình dung cho rõ sự việc, hiện tượng cần nghị luận. Người viết bài cần nêu được sự việc, hiện tượng cần nghị luận, gọi tên nó ra, kể ra các biểu hiện

của nó, mức độ phổ biến của nó đến đâu. Việc gọi tên hiện tượng, sự việc đòi hỏi phải có năng lực khai quát nhất định. Tên gọi có thể trở thành nhan đề của bài viết.

b) Hai là phân tích, đánh giá tính chất tốt – xấu, lợi – hại, hay – dở của sự việc, hiện tượng, chỉ ra nguyên nhân của sự việc, hiện tượng đó và bày tỏ thái độ đồng tình, biểu dương hay lên án, phê phán.

2. Đề bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống có mấy điểm cần lưu ý :

- Có sự việc, hiện tượng tốt cần ca ngợi, biểu dương.
- Có sự việc, hiện tượng không tốt cần lưu ý, phê phán, nhắc nhở.
- Có đề cung cấp sẵn sự việc, hiện tượng dưới dạng một truyện kể, một mẩu tin để người làm bài sử dụng ; có đề không cung cấp nội dung sẵn, mà chỉ gợi tên, người làm bài phải trình bày, mô tả sự việc, hiện tượng đó.
- Mệnh lệnh trong đề thường là : "nêu suy nghĩ của mình", "nêu nhận xét, suy nghĩ của mình", "nêu ý kiến", "bày tỏ thái độ..." .

3. Bài học này có hai nội dung cơ bản : một là tìm hiểu các dạng đề và hai là tìm hiểu cách làm.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Tìm hiểu các dạng đề bài.

Bước 1. GV giới thiệu các dạng đề bài và nêu câu hỏi về cấu tạo của đề.

Bước 2. Nêu một sự việc, hiện tượng và mệnh lệnh làm bài. Cho HS thảo luận. Trên cơ sở các sự việc, hiện tượng đời sống đã được HS nêu ra trong bài trước, GV yêu cầu HS ra một số đề bài nghị luận về sự việc và hiện tượng đời sống. Ý nghĩa của công việc này là : Nếu HS biết ra đề, có nghĩa là HS hiểu được nhiệm vụ phải làm để thực hiện đề đó.

Hoạt động 2. Tìm hiểu cách làm bài.

Bước 1. Tìm hiểu đề và tìm ý.

GV giới thiệu đề bài trong SGK và yêu cầu HS cho biết, muốn làm bài văn nghị luận phải trải qua những bước nào. (Ôn lại các bước, GV hỏi, HS trả lời.)

GV yêu cầu HS phát biểu tìm hiểu đề. Tìm hiểu đề ở đây không chỉ hiểu tính chất của đề và nhiệm vụ mà đề nêu ra, mà còn tìm hiểu Phạm Văn Nghĩa là ai, làm việc gì, ý nghĩa của các việc đó là ở đâu, việc Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh phát động phong trào học tập Phạm Văn Nghĩa có ý nghĩa như thế nào.

Cụ thể là :

- Nghĩa là người biết thương mẹ, giúp đỡ mẹ trong việc đồng áng.
- Nghĩa là người biết kết hợp học và hành.
- Nghĩa còn là người biết sáng tạo, làm cái tời cho mẹ kéo nước đỡ mệt.
- Học tập Nghĩa là học yêu cha mẹ, học lao động, học cách kết hợp học với hành, học sáng tạo – làm những việc nhỏ mà có ý nghĩa lớn.

Bước 2. Lập dàn bài.

GV giới thiệu cái khung dàn ý trong SGK và yêu cầu HS cụ thể hoá các mục nhỏ thành dàn ý chi tiết theo các ý đã tìm ở trên.

Bước 3. Viết bài.

Do thời lượng có hạn, GV chỉ hướng dẫn HS viết một số đoạn văn thể hiện một số ý trong thân bài. Tất cả HS đều phải viết vào vở bài tập (hoặc vào giấy), sau đó GV gọi một số em đọc đoạn văn của mình, rồi cho HS nhận xét, GV nhận xét sau cùng. Lưu ý : GV gợi ý HS chọn góc độ riêng để viết : HS có thể lấy tư cách chung hoặc tư cách cá nhân, liên hệ với bản thân mình hoặc liên hệ với các hiện tượng khác để viết.

Bước 4. Rút ra ghi nhớ.

GV cho HS đọc từng mục và có thể yêu cầu HS giải thích xem HS đã hiểu hay chưa.

Hoạt động 3. Củng cố : lập dàn bài cho đề 4 mục I ở trên.

Đề này tương tự như đề vừa làm, HS có thể mô phỏng để thực hiện. Đối với bài tập luyện tập này, GV chỉ cần hướng dẫn cho HS biết phương hướng làm bài, triển khai ý là được, không yêu cầu đi vào quá chi tiết.